

Một chút tâm tình với Đức cha Nguyễn Văn Long

Tác Giả: Pascal Nguyễn Ngọc Tấn nh ofm
Thứ Hai, 07 Tháng 5 Năm 2012 05:38

ngoài tính thẳng thắn và can đảm, Đức Cha còn cho thấy lòng giàu lòng bác ái đối với quê hương, đối tượng, với người nghèo, người bị áp bức, bóc lột, giàu lòng tin cậy và tận tâm của quý vị

Kính thưa Đức Cha,



Đức Giám mục Vincent Nguyễn Văn Long

Trước khi viết lá thư này, con đã ngỡ ngàng. Đức Cha là linh mục Việt Nam ba mươi hai năm, và là người đầu tiên tại Úc được bổ nhiệm làm Giám mục Phó tá. Ngay từ lúc thông tin này được loan truyền, Đức Cha đã lôi kéo sự chú ý của công luận, phù hợp với Đức Cha trong đó có lá thư vàng ba sắc đỏ, đến nay người ta tuyên bố qua đó Đức Cha công khai nhìn nhận căn cứ và biên giới của mình mà có thể bị xem như căn cứ của xã hội. Trong thời gian một tuần sao đang lên của Đức Cha mà một linh mục như con, dám mon men ngó ngó và chỉ nói ra “thầy người ta sang bắt quàng làm họ” hay sao, cho dù thực sự Đức Cha cũng như con, đầu thu của dòng họ Phan, con cái thánh Phan-xi-cô Át-xi-di. Nhưng yêu cầu cùng đã khiến con mạnh mẽ viết thư này, chính là bài giảng của Đức Cha tại một nhà thờ bên Úc nhân ngày 30 tháng 04 vừa qua, ngày mà Đức Cha đau đớn gọi là ngày “quốc nạn”.

Thứ nhất với Đức Cha, con sẽ bài giảng của các giám mục. Có ý nghĩ là có mũ, có gậy rồi, muốn phán gì cũng được, dài bao nhiêu cũng được, có ai dám cãi đâu! Đón nôi có anh em linh mục tuyên bố: “Bị ông đó sẽ chết, tôi sẽ không đứng tên!” Có vẻ khi giảng chỉ nói toàn những chuyện thiêng liêng cao cả trên chín tầng mây, và khác nhau, chỉ nghĩa thì nhiều, ý thì chỉ bao nhiêu. Sẽ sẽ vậy với Đức Cha hiểu cho tôi sao con đau lòng.

Dám nói thẳng, nói thật

Đầu tiên đáng chú ý trong bài giảng của Đức Cha, theo con, đó là tính thẳng thắn và lòng can đảm. Đầu tiên nhiên là Đức Cha không né tránh, không nói vòng vo tam quốc, kiêu ba phách, huênh hoang theo chiều bài “đôi thơ” và “hợp tác”! Đức Cha đã không ngần ngại gọi ngày 30 tháng 04 năm 1975 là ngày “Quốc Nạn”, khi đó cho bao đau thương, bao tai họa xảy ra cho đối tượng, cho dân tộc Việt Nam. Khi đó có một “những bất công của lịch sử”, Đức Cha không chỉ làm một thói quen liệt kê những gì mà những đau thương khi đi từ ngày 30 tháng 04 năm 1975, nhưng còn vạch mặt tên những tác nhân của các biến cố đó. Vì không thể rút gọn nên xin phép trích dẫn đoạn này: “Bị nạn 30 tháng 4 năm 1975

Một chút tâm tình với Đức cha Nguyễn Văn Long

Tác Giả: Pascal Nguyễn Ngọc Thọ nh ofm
Thứ Hai, 07 Tháng 5 Năm 2012 05:38

đánh dấu một khúc ngoặt quan trọng trong lịch sử Việt Nam cận đại. Nó cũng đánh dấu một bước tiến của dân tộc bằng những thành tựu và dân tộc Việt Nam. Khi bao nhiêu bom đạn của cuộc chiến ý thức họ đã gây chết chóc thương tích và tàn phá trên những người dân vô tội; khi bao nhiêu những chiến sĩ bỏ mình nơi chiến trường, những thân thể không một mảnh hay chết dần mòn trong các trại cải tạo; khi những thương phế binh bỏ ruộng bỏ trong một xã hội vô nhân bản; khi các tri thức và những người ra đi, làm nên nhân trên biển cả trong bao nhiêu những cơn cay; khi các khế dân Việt tại quốc gia và những người trong một xã hội hoàn toàn bằng họ, bị cai trị bởi một chính thức đã bỏ đảo thế trong thế giới tiến bộ; khi những người dân lao động vô tội bị người cha có các họ đóng góp vào tiến trình canh tân đất nước. Đây chính những người là những người mà nhà đức cha người nhìn thấy những kính của các chiến sĩ hay một nhóm người còn mang dấu vết của thù chia rẽ. Những người này là những người bỏ đi của lịch sử mà chỉ khi được khai thông mới mới ra một kết nguyên mới cho dân tộc.”

Thị sự đời ánh sáng Lị Chúa

Ngày 30 tháng 04 thế kỷ này vào Mùa Phục Sinh là thị gian Giáo Hội mừng Chúa Ki-tô sống lại. Cũng như các cộng đoàn Do-thái lúc bấy giờ, cộng đoàn Ki-tô hữu tiên khởi tiếp tục đức Lị Chúa, những thị nay, đức đời ánh sáng Chúa Ki-tô phục sinh. Câu thánh vịnh “Thần đá người thi xây lo ngại bởi thị nên đá thần góc thần” (Tv 117,22) không chỉ là một câu nói văn vẻ, những qua cuộc thế kỷ khó của Chúa Ki-tô, rồi đến với Ngài thì cõi chết phục sinh thì các Ki-tô hữu đã hiểu ra ai là thi xây, ai là thần đá. Đến với Đức Cha hôm nay cũng vậy, Đức Cha không chỉ đức Lị Chúa và đức ngài đó, những đã đem Lị Chúa chiếu soi các câu chuyện thị sự đời những ra ai là thi xây, ai là thần đá. Con không có khả năng rút gọn mà chỉ xin phép trích dẫn nguyên văn: “Trong bối cảnh của đất nước chúng ta hôm nay, ‘người thi xây’ là ai nếu không phải là chủ phi nhân vong bản; ‘người thi xây’ là ai nếu không phải là những công nhân đàn áp cộng đồng chiến đấu đại của người dân vô tội những công an, cảnh sát cảnh đức và côn đồ. Và ‘phiên đá bởi họ lo ngại bởi’ là ai nếu không phải là những người đấu tranh cho công lý và sự thật, là người giáo dân Thái Hà với lá cây vắn tu, là Đức Chiêm với một cây thánh giá, là Công Đu với một nghĩa trang thiêng liêng, là anh Việt Khang với một bài ca ái quốc, hay là dân oan với chủ những thị kêu than vô vọng...”

Thán phục lòng yêu nước

Chức vụ của bài giảng của Đức Cha, sự có không ít người không chỉ trong hàng giáo phẩm Việt Nam, trên môi báo: “Ông ấy không sống tại Việt Nam, muốn nói gì mà chúng được!” Trách nhiệm, theo con biết, trong sự các linh mục và giám mục Việt Nam hiện tại, rất ít người công khai lên tiếng với hiện tình đất nước. Còn giờ sự hôm nay Đức Cha đang sống trong nước, trong thị cách một giám mục, liệu Đức Cha có nói năng thẳng thắn và mạnh mẽ như Đức Cha đã làm không thì không ai biết.

Những người không thể hoài nghi là qua bài giảng của Đức Cha, ngoài tính thẳng thắn và can đảm, Đức Cha còn cho thấy lòng gan bó thối tha với quê hương, đất nước, với người nghèo, người bị áp bức, bóc lột, gan bó với tiến bộ của thế quốc. Nếu vì chủ áp lực quá nặng mà các giám mục sống tại Việt Nam không dám mạnh mẽ lên tiếng bênh vực công lý, bênh vực thị do dân chủ, thì ít ra người dân cũng có quyền chỉ thị với các ngài nếu không phải là một sự dần thân mạnh mẽ thì ít là một sự thông cảm, một sự nâng đỡ, đức biết thị với những nhân của bất

Một chút tâm tình với Đức cha Nguyễn Văn Long

Tác Giả: Pascal Nguyễn Ngọc Tánh ofm
Thứ Hai, 07 Tháng 5 Năm 2012 05:38

công, tham những, một số giáo nhân bó buộc vì tình đời của thế tục. Khi họ một nác nhá thanh gám treo lơ lửng trên đầu mình vì Việt Nam mà Giáo Hội Công Giáo chỉ lo xây dựng vì lợi ích, không may có chút ưu tư vì số phận còn của dân tộc, liệu chúng ta có xứng đáng nhận mình là người Việt Nam? Chính lòng yêu thế tục, yêu đời bào cùng vì lòng tin của người Kitô hữu đã khiến Đức Cha thát lên: “Nhá Thiên Chúa đã thác hián qua số khánh, số chết và số phận của Đức Kitô, Ngài cũng số thác hián nái nháng ai đời về phía của công lý và số thát. Chúng ta hãy vững tin và liên đới với nhau trong cùng một lý tưởng, một niềm tin, một mục đích là ngày khi hoàn của chân thiện má trên quê hương mán yêu.”

Xin cảm ơn Đức Cha đã cho con thêm niềm tin và sự hy sinh vì đoàn chiên, một cách nhân viên công lý và số thát, một người Việt Nam dù số phận xáhá quê hương, với niềm tin vững chắc, với quê cha đất tổ.

Kính thá ,

Sài Gòn, ngày 04 tháng 05 năm 2012
Pascal Nguyễn Ngọc Tánh ofm